

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bổ sung kinh phí cho các huyện, thị xã, thành phố
để thực hiện các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 77/2022/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh về việc quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp; giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục và cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 84/2022/QĐ-UBND 20/12/2022 của UBND tỉnh về việc quy định một số chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 4179/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 291/TTr-STC ngày 20/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung kinh phí cho các huyện, thị xã, thành phố để thực hiện các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố năm 2023 để thực hiện các chính sách hỗ trợ cho học sinh, giáo viên, cơ sở giáo dục mầm non được quy định tại Quyết định số 77/2022/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh và các chính sách hỗ trợ học sinh đi học theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 84/2022/QĐ-UBND 20/12/2022 của UBND tỉnh với **tổng số tiền 9.535.552.800 đồng**.

* Nguồn kinh phí thực hiện: điều chỉnh giảm dự toán năm 2023 đã được UBND tỉnh giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo tại Quyết định số 4179/QĐ-UBND

ngày 12/12/2022 (kinh phí thực hiện các chính sách giáo dục của trung ương và địa phương) để bổ sung mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các huyện, thị xã, thành phố với số tiền 9.535.552.800 đồng.

(Chi tiết theo phụ lục I đính kèm)

2. Bổ sung mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các huyện năm 2023 để thực hiện chính sách hỗ trợ người có uy tín theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Quyết định số 84/2022/QĐ-UBND 20/12/2022 của UBND tỉnh với tổng số tiền 726.000.000 đồng.

* Nguồn kinh phí thực hiện: từ nguồn chi khác ngân sách tỉnh năm 2023 được giao tại Quyết định số 4179/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh.

(Chi tiết theo phụ lục II đính kèm)

Điều 2. Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh và các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K17.

[Signature]

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

PHỤ LỤC I

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh Bình Định)

ĐVT: đồng

STT	Huyện, thị xã, thành phố	Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện	Kinh phí thực hiện theo QĐ 84/2022/QĐ-UBND tỉnh	Kinh phí thực hiện Quyết định 77/2022/QĐ-UBND tỉnh	Kinh phí đã bố trí trong định mức dự toán chi thường xuyên ngân sách các huyện, thị xã, thành phố	Số kinh phí còn thiếu bổ sung đợt này	Ghi chú
A	B	1=2+3	2	3	4	5=1-4	
1	Quy Nhơn	956.500.000		956.500.000		956.500.000	
2	An Nhơn	35.100.000		35.100.000		35.100.000	
3	Tuy Phước	159.300.000		159.300.000		159.300.000	
4	Tây Sơn	902.820.000	902.820.000		577.000.000	325.820.000	
5	Phù Cát	250.740.000	221.040.000	29.700.000	180.000.000	70.740.000	
6	Hoài Ân	2.517.575.000	2.487.875.000	29.700.000	1.889.000.000	628.575.000	
7	Vân Canh	5.754.100.000	5.754.100.000		4.354.000.000	1.400.100.000	
8	Vĩnh Thạnh	5.475.550.000	5.475.550.000		3.500.000.000	1.975.550.000	
9	An Lão	6.831.867.800	6.831.867.800		2.848.000.000	3.983.867.800	Nhu cầu năm 2023 bao gồm phần kinh phí năm 2022 thực hiện các chính sách theo Quyết định số 4212/QĐ-UBND còn thiếu số tiền 1.330.287.800 đồng
Tổng cộng		22.883.552.800	21.673.252.800	1.210.300.000	13.348.000.000	9.535.552.800	

PHỤ LỤC II

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2023 của UBND tỉnh Bình Định)

ĐVT: đồng

STT	Huyện	Số đối tượng (Quyết định số 4225/QĐ-UBND ngày 15/12/2022 của UBND tỉnh)	Mức hỗ trợ	Số kinh phí hỗ trợ năm 2023	Ghi chú
A	B	1	2	3=1x2x12 tháng	
1	Tây Sơn	7	500.000	42.000.000	
2	Phù Cát	2	500.000	12.000.000	
3	Hoài Ân	13	500.000	78.000.000	
4	Vân Canh	28	500.000	168.000.000	
5	Vĩnh Thạnh	31	500.000	186.000.000	
6	An Lão	40	500.000	240.000.000	
Tổng cộng		121	500.000	726.000.000	